

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI
Trường Mầm non xã Na Ú, huyện Điện Biên

Điện Biên - 2020

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY

UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY

UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY

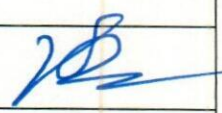

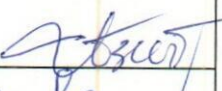


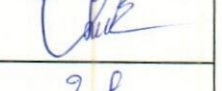

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Mầm non xã Na U', huyện Điện Biên

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Trách nhiệm được giao	Chữ ký
1	Lò Thị Thời- Phó Giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trưởng đoàn	
2	Trần Thị Tố Uyên- Trưởng phòng Giáo dục Mầm non- Sở Giáo dục và Đào tạo	Phó trưởng đoàn	
3	Nguyễn Thị Huệ- Chuyên viên Phòng Giáo dục Mầm non- Sở Giáo dục và Đào tạo	Thư ký	
4	Vũ Thị Hà, Hiệu trưởng - Trường Mầm non Huổi Lèng, huyện Mường Chà	Thành viên	
5	Lò Thị Phượng, Hiệu trưởng- Trường Mầm non Nậm He, huyện Mường Chà	Thành viên	
6	Lâm Thị Nguyệt, Cán bộ chuyên môn- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Hoa - Giáo viên- Trường Mầm non 20/10, TP Điện Biên Phủ	Thành viên	

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
DEPARTMENT OF CHEMISTRY

REPORT OF THE
COMMISSION ON THE
FUTURE OF THE DEPARTMENT

OF THE
DEPARTMENT OF CHEMISTRY

The Commission on the Future of the Department of Chemistry was organized in 1984 to study the department's long-range needs and to recommend ways to meet them. The Commission's report is based on a series of public hearings held in 1985 and 1986, and on a study of the department's current and potential resources. The Commission's findings and recommendations are set forth in this report.

[Handwritten signatures and notes in the left margin]

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	2
Phần I. TỔNG QUAN	5
1. Giới thiệu	5
2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài	5
3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài	6
4. Những điểm mạnh của trường	8
5. Những điểm yếu của trường	12
Phần II. ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ	12
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	12
Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	12
Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	14
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	14
Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	15
Tiêu chí 1.5. Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	17
Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	18
Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	19
Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	20
Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	21
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	22

<i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1</i>	23
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	25
Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	25
Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên	26
Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên	27
<i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2</i>	28
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị	29
Tiêu chí 3.1. Diện tích, khuôn viên và sân vườn	29
Tiêu chí 3.2. Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập	31
Tiêu chí 3.3. Khối phòng hành chính - quản trị	33
Tiêu chí 3.4. Khối phòng tổ chức ăn	34
Tiêu chí 3.5. Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	36
Tiêu chí 3.6. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	38
<i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3</i>	39
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	39
Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ trẻ	39
Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	41
<i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4</i>	42
Tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ	43
Tiêu chí 5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	43
Tiêu chí 5.2. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	45

Tiêu chí 5.3. Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ	46
Tiêu chí 5.4. Kết quả giáo dục	48
<i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5</i>	50
Phần III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	51

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non xã Na Ú, huyện Điện Biên được thành lập theo Quyết định số 129/QĐ-SGDĐT ngày 18/3/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Thành lập các Đoàn đánh giá ngoài để công nhận trường mầm non, trường phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm học 2019 - 2020, lần 8.

Bản báo cáo này khái quát quá trình đánh giá ngoài, các kết quả đạt được và những kiến nghị đối với Trường Mầm non xã Na Ú, huyện Điện Biên.

2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài

Ngay sau khi được Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến và giao nhiệm vụ, đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non xã Na Ú đã tiến hành họp vào ngày 22/3/2020 để công bố Quyết định thành lập Đoàn đánh giá ngoài và thống nhất cách thức làm việc:

Thông qua kế hoạch làm việc của Đoàn đánh giá ngoài *(có kế hoạch kèm theo)*.

Các thành viên nhận tài liệu, tiếp tục nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Báo cáo tự đánh giá của Trường Mầm non xã Na Ú, huyện Điện Biên.

Ngày 23, 24/3/2020, họp toàn đoàn để thông qua báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ tự đánh giá của Trường Mầm non xã Na Ú, đưa ra các kiến nghị, thống nhất kế hoạch khảo sát sơ bộ và khảo sát chính thức tại trường và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong đoàn.

Từ ngày 20/4 đến ngày 21/4/2019, Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức tại Trường Mầm non xã Na Ú, huyện Điện Biên. Trong quá trình khảo sát chính thức, theo nhiệm vụ được phân công, các thành viên đã rà soát từng tiêu chí, tiêu chuẩn trong báo cáo tự đánh giá của trường, đối chiếu các nội dung trong báo cáo tự đánh giá với yêu cầu của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường mầm non, đối chiếu các minh chứng nhà trường đã thu thập với các nội hàm của chỉ báo trong từng tiêu chí thuộc các tiêu chuẩn. Đoàn đã tham quan quang cảnh, khuôn viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường. Một số thành viên đã tiến hành trao đổi với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về những vấn đề quan tâm sau khi nghiên cứu báo cáo tự đánh giá của nhà trường.

Đoàn đánh giá ngoài kết thúc chuyến khảo sát chính thức vào 16h00 ngày 21/4/2020. Sau 05 ngày, các thành viên đã nộp cho trưởng đoàn các phiếu đánh giá tiêu chí đã được ghi bổ sung những phát hiện mới thu được trong chuyến khảo sát chính thức.

3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài

a) Tính phù hợp của báo cáo tự đánh giá

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến tiêu chí: Báo cáo tự đánh giá có đầy đủ cấu trúc theo Hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non; có đủ danh mục, cơ sở dữ liệu, nội dung đánh giá đảm bảo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân): Nhà trường xác định điểm mạnh, điểm yếu cơ bản sát với mô tả hiện trạng và thực tế của nhà trường;

- Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường: Đã xây dựng được kế hoạch cải tiến chất lượng cho từng tiêu chí, đưa ra những biện pháp phù hợp nhằm phát huy những điểm mạnh khắc phục những điểm yếu, rõ ràng, cụ thể về thời gian, dự kiến nguồn nhân lực, vật lực và tài chính để thực hiện;

- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Trường đã thực hiện việc mã hóa thông tin minh chứng theo nội hàm của từng chỉ báo thuộc các tiêu chí đánh giá, minh chứng được xác định tương đối đầy đủ, chính xác, đáp ứng được việc mô tả hiện trạng, xác định điểm mạnh, điểm yếu và kế hoạch cải tiến đã đưa ra;

- Ngữ pháp: Báo cáo tự đánh giá được trình bày theo đúng hướng dẫn, mô tả được hiện trạng, cách diễn đạt câu từ trong báo cáo tương đối đảm bảo, cấu trúc ngữ pháp cụ thể rõ ràng với từng nội dung của các tiêu chí đánh giá.

b) Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

- Nhà trường đã thống kê đầy đủ cơ sở dữ liệu theo từng năm đúng quy định, trình bày trong 5 năm về số lớp, học sinh, cơ sở vật chất, đội ngũ; nêu đầy đủ về tình hình chung của nhà trường về việc thành lập trường, quá trình xây dựng và phát triển, tình hình về cơ sở vật chất, số lớp số học sinh...

- Nội dung đánh giá được trình bày đủ các tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn: Tổ chức và quản lý nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Cơ sở vật chất thiết bị dạy và học; Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; Hoạt động và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; có số lượng và tỷ lệ % cụ thể cho các tiêu chí đạt và không đạt ở mức 1, 2 và 3. Đưa ra được mức độ đạt được của nhà trường về kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

c) Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không có.

d) Tổng hợp kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài: Đánh giá các tiêu chí mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả tự đánh giá				Kết quả đánh giá ngoài			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x			x	x	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 2.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x		x	x	
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x			x	x	

Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x		x	x	x
Cộng:		25	25	15	0	25	25	11

Kết quả: Đạt Mức 2.

đ) Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá:

Nhà trường đã thực hiện quá trình tự đánh giá đúng theo quy định: Thành lập Hội đồng tự đánh giá; lập kế hoạch tự đánh giá; thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng; đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí; viết báo cáo tự đánh giá; công bố báo cáo tự đánh giá; triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Báo cáo tự đánh giá trình bày cơ bản đúng theo thể thức văn bản quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung trình bày ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, đủ các nội dung liên quan đến các tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn được đánh giá, phản ánh thực trạng chất lượng của nhà trường và sự cam kết thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng; Các tiêu chí đã đánh giá đầy đủ việc mô tả hiện trạng, xác định điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chất lượng và tự đánh giá.

4. Những điểm mạnh của nhà trường

4.1. Tổ chức và quản lý nhà trường

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường và được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại trường; hằng năm có các giải pháp giám sát và định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển; có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ và cộng đồng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Chi bộ Đảng của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm

liên được công nhận: “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”; các đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo quy định và có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định có kế hoạch hoạt động và đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và đề xuất thực hiện các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có 11 nhóm, lớp với 216 trẻ (02 nhóm với 58 trẻ; 09 lớp mẫu giáo với 158 trẻ). Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đảm bảo quy định. 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, có kế hoạch chi tiêu nội bộ theo từng năm. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu tài chính từ khâu lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán công khai minh bạch, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, cụ thể: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương pháp đảm bảo an ninh, trật tự; có phương án đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường; trường được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Có hộp thư góp ý và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo tốt công tác an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi

phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

4.2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Nhà trường có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định; có thời gian công tác liên tục trong ngành Giáo dục mầm non, yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm; hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm...

Trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; giáo viên yêu nghề, có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, nắm vững chương trình Giáo dục mầm non, cụ thể: 100% giáo viên đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên; không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị kỷ luật.

Nhân viên của trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

4.3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Nhà trường có diện tích, khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non cụ thể: Có tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường là 5.389 m², diện tích bình quân trên trẻ là 24,9m²/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố; có biển tên trường, khuôn viên có tường rào bao quanh; có hệ thống cống rãnh hợp vệ sinh; sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có cây xanh và được cắt tỉa đẹp, có vườn cây cho trẻ chăm sóc, khám phá; sân chơi đảm bảo an toàn và có đồ chơi ngoài trời theo quy định.

Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ trang trí phù hợp, có đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho cô và trẻ; khối phòng hành chính quản trị (phòng hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng y tế, bảo vệ, phòng dành cho nhân viên, hành chính- quản trị) có đảm bảo theo quy định. Bếp ăn của trường được sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú; đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhà trường có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ; nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm phù hợp.

4.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường. Các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm, lớp và hoạt động theo đúng Điều lệ; công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ luôn được nhà trường chú trọng và thông qua nhiều hình thức: các cuộc họp phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp, pa nô áp phích, góc tuyên truyền của các lớp. Giáo viên phụ trách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thường xuyên trao đổi thông tin của trẻ trong ngày về tình hình ăn, ngủ và các hoạt động khác với cha mẹ học sinh; nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, có nhiều hình thức phối hợp đối với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội ở địa phương, góp phần giáo dục nhận thức cho trẻ về bản sắc văn hóa dân tộc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn liền với đặc thù văn hóa địa phương, trẻ được học và chơi các trò chơi dân gian, hát các bài hát dân ca của các dân tộc trên địa bàn.

Nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Từ năm học 2015-2016 đến nay nhà trường đã huy động từ các tổ chức, cá nhân từ thiện hỗ trợ nhà trường xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ nhà trẻ với số tiền trên 800 triệu đồng, cụ thể: Nhóm thiện nguyện Cầu Giấy yêu thương hỗ trợ làm 03 phòng học, 01 phòng công vụ, 01 nhà vệ sinh lắp ghép, quần áo và ba lô cho trẻ tại điểm trường Hua Thanh trị giá 350 triệu đồng; Nhóm thiện nguyện Lạc Hồng hỗ trợ 200 triệu đồng để làm nhà lớp học tại điểm trường Ca Hâu A; Công ty xi măng Điện Biên hỗ trợ 2 tấn xi măng; Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang tổ chức Tết Trung thu cho các cháu 215 suất quà và 3 triệu đồng, 12 khối cát, 132 ngày công lao động, 350 viên gạch; “Quỹ trò nghèo vùng cao” hỗ trợ trẻ nhà trẻ ăn bán trú tại trường là 231 triệu đồng.

4.5. Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non và xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình phù hợp quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ. Định kì rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường; tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập.

Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: Nhà trường phối hợp với y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học. Trẻ khuyết tật được theo dõi, đánh giá có tiến bộ.

Nhà trường đã tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua giờ đón, trả trẻ, qua họp phụ huynh; qua hình ảnh tuyên truyền...

Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

Kết quả giáo dục: Tỷ lệ chuyên cần của trường hằng năm đạt 98% đối với trẻ 5 tuổi; 92% đối với trẻ dưới 5 tuổi. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng 95,4%, chiều cao: 94,9%. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%.

5. Những điểm yếu cơ bản của nhà trường

- Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Có 8/11 lớp mẫu giáo ghép. Nhà trường thiếu 02 người nấu ăn theo định mức quy định.

- Còn 01 phòng dành cho nhân viên là 3 cứng; 04 điểm trường hàng rào bằng lưới B40 và cây xanh (Hua Thanh, Ca Hàu A, Ca Hàu B, Púng Bừa), 01 bếp ăn 3 cứng (Púng Bừa).

- Nhà trường còn 4,6% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, 5,1% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi.

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

I. TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) *Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

b) *Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

c) *Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của*

phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường theo giai đoạn và được cụ thể thành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường theo từng năm phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non, với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nguồn lực của nhà trường, đưa ra các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường theo giai đoạn, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường theo từng năm được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và công khai niêm yết trên bảng tin. Hằng năm định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

2. Điểm yếu

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Thực hiện công khai phương hướng, chiến lược xây dựng, phát triển của nhà trường bằng hình thức đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và phương tiện thông tin đại chúng của thôn/bản để đạt hiệu quả cao hơn. Nâng cao chất lượng thực hiện các hoạt động giám sát định kỳ, thường xuyên thực hiện các chỉ tiêu phát triển nhà trường theo từng năm học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

a) Được thành lập theo quy định;

b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có Hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập theo quy định; các hội đồng thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Trường mầm non, được định kỳ rà soát đánh giá, điều chỉnh bổ sung nội dung hoạt động cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với nhà trường điểm yếu là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo Hội đồng trường và các Hội đồng khác tiếp tục phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) *Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

b) *Hoạt động theo quy định;*

c) *Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

a) *Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

b) *Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của*

nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Trường có Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác như: Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đều có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định, hằng năm được rà soát đánh giá làm tốt công tác tham mưu, tích cực phối kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động của trường và cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục. Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, chi bộ nhà trường đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Điểm yếu: *Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Trong năm học 2019 - 2020 và những năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục duy trì tốt cơ cấu tổ chức các đoàn thể và các tổ chức khác theo quy định. Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng; xây dựng quy chế hoạt động của các tổ chức, đoàn thể đảm bảo theo quy định, các đoàn thể, tổ chức khác phối hợp thực hiện tốt các hoạt động của nhà trường. Tích cực học tập trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị bạn, đưa ra các giải pháp đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng về mọi mặt của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;

b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các

nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

a) *Hàng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*

b) *Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

a) *Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;*

b) *Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trường, 02 phó hiệu trưởng, 02 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng đảm bảo theo quy định. Hàng năm các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch, đề xuất các chuyên đề và tổ chức các hoạt động theo quy định, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Nhà trường đã định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không nhất trí với việc xác định điểm yếu của trường là: Không có.

Đoàn cho rằng điểm yếu của nhà trường là: 01 phó hiệu trưởng phụ trách trường chưa được bổ nhiệm hiệu trưởng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Hàng năm nhà trường tiếp tục kiện toàn và duy trì cơ cấu tổ chức theo quy định. Nhà trường tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức các hoạt động có hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ. Chủ động tích cực hơn trong việc đề xuất sinh hoạt chuyên đề để nâng cao chất lượng chăm sóc; giáo dục trong nhà trường. Tiếp tục đề nghị với các cấp khẩn trương hoàn thiện quy trình bổ nhiệm hiệu trưởng đảm bảo theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;

b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;

c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Trong các năm học qua nhà trường có số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, số lượng trẻ trong một lớp không vượt quá quy định của Điều lệ Trường mầm non. Các nhóm trẻ, mẫu giáo được tổ chức tổ chức ăn bán trú và học 2 buổi/ngày theo Chương trình Giáo dục mầm non. Trong các năm học vừa qua nhà trường không có năm nào vượt quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo. Năm học 2019 - 2020 nhà trường có 01 trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

2. Điểm yếu

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Nhà trường có 08 lớp mẫu giáo ghép do khoảng cách ở các điểm trường xa, số lượng trẻ ít, không đủ 50% số trẻ theo số lượng tối đa quy định.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đồng ý với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Năm học 2019 - 2020 và các năm tiếp theo nhà trường tăng cường các biện pháp huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ từ 0-2 tuổi và trẻ 3-5 tuổi, duy trì và tổ chức tốt các nhóm, lớp đảm bảo số lượng trẻ/nhóm, lớp và bố trí sắp xếp phù hợp cho trẻ học theo độ tuổi theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ được lưu trữ đầy đủ theo quy định của Luật Lưu trữ. Hằng năm đã làm tốt công tác lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục. Nhà trường sử dụng có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Trong 5 năm liên tiếp nhà trường được các cấp kiểm tra đánh giá, kết luận không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Nhà trường chưa có kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Duy trì và làm

tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục. Xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đề án vị trí việc làm theo giai đoạn trung hạn, dài hạn lập nhu cầu kinh phí về cơ sở vật chất, dự toán nguồn ngân sách tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân xã Na U để xây dựng kế hoạch giao ngân sách nhà nước tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường và của địa phương.

Đề nghị nhà trường bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng là: Nhà trường xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn đề tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường và điều kiện thực tế của địa phương.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo quy định; phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý, rõ ràng phù hợp với năng lực và điều kiện hoàn cảnh của từng người, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục góp phần phát huy được khả năng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được bảo đảm các quyền theo quy định.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và sinh hoạt chuyên đề cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo hướng nghiên cứu bài học có chất lượng. Đảm bảo đầy đủ các quyền lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục sát với chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo phù hợp với phù hợp với khả năng, năng lực của từng trẻ, với điều kiện của lớp, của trường và địa phương, triển khai thực hiện kế hoạch đầy đủ, hiệu quả. Đồng thời đưa ra các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch kịp thời phù hợp với tình hình thực tế. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Ban giám hiệu tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tự học tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chăm sóc giáo dục trẻ của đội ngũ nhà giáo. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên tại các nhóm lớp. Kịp thời tư vấn, thúc đẩy chất lượng xây dựng kế hoạch giáo dục của đội ngũ giáo viên trong năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá các tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Hằng năm nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ. Công tác dân chủ tại đơn vị được chú trọng nên không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Nhà trường làm tốt công tác báo cáo kịp thời lên cấp trên về kết quả thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị. Ban Thanh tra nhân dân có các biện pháp, cơ chế giám sát việc thực hiện theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch dưới mọi hình thức trong các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không có.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Năm học 2019 - 2020 và những năm học tiếp theo nhà trường thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai minh bạch, phát huy quyền dân chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc góp ý nội quy quy chế, quy định liên quan đến các hoạt động của nhà trường. Ban Thanh tra nhân dân; Hội đồng trường và nhân dân trên địa bàn phát huy vai trò của mình trong việc giám sát thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

Tuy nhiên Đoàn đề nghị bổ sung thêm nội dung sau: Trong năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo nhà trường tích cực phát huy, làm tốt hơn nữa

quyền dân chủ và khối đoàn kết nội bộ tham gia ý kiến để quy chế hoạt động của nhà trường thực hiện tốt và hiệu quả hơn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Nhà trường xây dựng đầy đủ các phương án theo quy định, phổ biến, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Có hộp thư góp ý và đường dây nóng để ở nơi thuận tiện để cho giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến. Thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực trong nhà trường, đảm bảo an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có trường hợp nào bị kỳ thị, không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào có hành vi bạo lực trẻ em và những hành vi vi phạm pháp luật khác trong nhà trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là:
Không có.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Tiếp tục triển khai, phổ biến thực hiện hiệu quả các phương án, văn bản pháp luật để đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong năm học 2019 - 2020 và những năm học tiếp theo. Tăng cường công tác phối hợp với các ban ngành ở địa phương như: Trạm y tế xã Na U, Công an xã, Hội phụ nữ xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh... xây dựng các phương án đạt hiệu quả.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

*** Đánh giá chung Tiêu chuẩn 1**

- **Điểm mạnh cơ bản của nhà trường:** Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường và được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại trường; hằng năm có các giải pháp giám sát và định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển; có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ và cộng đồng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Chi bộ Đảng của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền được công nhận: “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”; các đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo quy định và có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định có kế hoạch hoạt động và đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và đề xuất thực hiện các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có 11 nhóm, lớp với 216 trẻ (02 nhóm với 58 trẻ; 09 lớp mẫu giáo với 158 trẻ). Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đảm bảo quy định. 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, có kế hoạch chi tiêu nội bộ theo từng năm. Thực hiện nghiêm túc

nguyên tắc chi tiêu tài chính từ khâu lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán công khai minh bạch, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, cụ thể: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương pháp đảm bảo an ninh, trật tự; có phương án đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường; trường được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Có hộp thư góp ý và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo tốt công tác an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

- **Điểm yếu cơ bản của nhà trường:** Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Có 8/11 lớp mẫu giáo ghép.

- **Kiến nghị đối với nhà trường:** Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Trong năm học tiếp theo có lộ trình sắp xếp nhóm lớp đảm bảo quy định.

II. TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có 01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 Điều lệ Trường mầm non. Phó hiệu trưởng phụ trách trường và các phó hiệu trưởng có trình độ chuyên môn trên chuẩn trở lên, đảm bảo yêu cầu về trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non và được đánh giá xếp loại khá trở lên theo Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non. Cán bộ quản lý nhiệt tình, có năng lực, tâm huyết với nghề, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, luôn được đồng nghiệp tín nhiệm, cha mẹ trẻ em và nhân dân địa phương tin tưởng.

2. Điểm yếu

Đoàn nhất trí với nhà trường xác định qua các năm học, phó hiệu trưởng phụ trách trường, các phó hiệu trưởng chưa được đánh giá ở mức tốt.

Qua khảo sát thực tế tại trường, Đoàn đánh giá ngoài nhận thấy: Nhà trường có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trường chưa được bổ nhiệm hiệu trưởng theo quy định.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Trong năm 2019-2020 và các năm tiếp theo trên cơ sở kết quả tự đánh giá xếp loại của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kết quả đánh giá, phân loại của cơ quan, quản lý các cấp, ban giám hiệu nhà trường tích cực bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, năng lực quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, phấn đấu được đánh giá xếp loại chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

Đoàn đánh giá ngoài đề nghị bổ sung thêm kế hoạch cải tiến chất lượng

của nhà trường như sau: Năm học 2019-2020 nhà trường tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên khẩn trương hoàn thiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng cho nhà trường đảm bảo theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Năm học 2019-2020 nhà trường có 17 giáo viên đạt tỷ lệ 1,55 giáo viên/lớp đủ số lượng, hợp

lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định. 17/17 giáo viên đảm bảo yêu cầu về trình độ đào tạo từ trên chuẩn trở lên đạt 100%. Hằng năm công tác đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp được triển khai và thực hiện nghiêm túc. Từ năm học 2015-2016 đến thời điểm đánh giá nhà trường có 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên trong đó mức khá đạt 53,4%, mức tốt 46,6 %. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Điểm yếu

Đoàn nhất trí với việc nhà trường xác định là không có điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp tục bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; bồi dưỡng giáo viên phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non theo các tiêu chuẩn về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường

có 04 nhân viên đủ số lượng theo quy định tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015. Nhân viên trong nhà trường được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ đào tạo và năng lực làm việc thực tế của mỗi cá nhân. Nhân viên nấu ăn được tập huấn lớp sệ sinh an toàn thực phẩm. 100% nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hằng năm được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Trong 05 liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có nhân viên bị kỉ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Điểm yếu

Đoàn không đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không có.

Đoàn cho rằng điểm yếu của nhà trường là: Nhà trường còn thiếu 02 lao động vị trí nấu ăn Điều 5 tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015. Nhân viên kế toán và nhân viên y tế làm việc kiêm nhiệm tại trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo xây dựng đề án vị trí việc làm trình với tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện bổ sung thêm 02 đồng chí nhân viên nấu ăn, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên kế toán đảm bảo đủ định mức số lượng. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn cho nhân viên y tế, nhân viên kế toán, nhân viên nấu ăn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

*** Đánh giá chung Tiêu chuẩn 2**

- Điểm mạnh cơ bản của nhà trường: Nhà trường có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định; có thời gian công tác liên tục trong ngành Giáo dục mầm non yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm; hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm...

Trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; giáo viên yêu nghề, có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nắm vững Chương trình Giáo dục mầm non, cụ thể: 100% giáo viên đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên; không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân

viên bị kỷ luật.

Nhân viên của trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

- **Điểm yếu cơ bản của nhà trường:** Nhà trường thiếu 02 người nấu ăn theo định mức quy định.

- **Kiến nghị đối với nhà trường:** Tích cực tham mưu với các cấp khẩn trương hoàn thiện quy trình bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cho nhà trường.

III. TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn

Mức 1:

a) *Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;*

b) *Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;*

c) *Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.*

Mức 2:

a) *Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;*

b) *Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;*

c) *Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).*

Mức 3:

Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường:

Trường có đủ diện tích đất sử dụng và diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu đảm bảo cho trẻ đảm bảo theo quy định. Các công trình được xây dựng kiên cố, bán kiên cố, có đầy đủ công, biển tên trường, khuôn viên trung tâm trường, điểm trường: Con Cang, Na Láy có tường bao xây kiên cố; trung tâm và các điểm trường có bồn hoa, cây cảnh, cây xanh tạo bóng mát, có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá, học tập, có khu vui chơi với các thiết bị và đồ chơi ngoài trời đảm bảo theo quy định. Có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường:
Điểm trường Hua Thanh, Ca Hau A, Ca Hau B, Púng Bừa xung quanh trường đều có hàng rào thép B40 và cây xanh bao quanh ngăn cách với bên ngoài.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Năm học 2020 – 2021 và các năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục huy động các nguồn xã hội hóa, các đơn vị kết nghĩa xây dựng tường bao ở điểm trường Ca Hau B, Ca Hau A, Hua Thanh, Púng Bừa.	CBQL, GV, Nv và các đơn vị kết nghĩa, Đoàn thanh niên xã.	Kế hoạch xây dựng và tu sửa cơ sở vật chất. Kinh phí	Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo	203.700.000

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

Mức 1:

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi;

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo

dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định;

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Mức 3:

Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đủ phòng sinh hoạt chung đảm bảo diện tích bình quân/trẻ, có 03 phòng ngủ riêng tại 03 điểm trường, có đủ chăn, chiếu, chăn, gối, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Các nhóm, lớp có hệ thống bóng điện, quạt điện đảm bảo cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Các phòng học đều có hệ thống tủ, kệ, giá để đồ dùng đồ chơi đảm bảo và được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, an toàn khi sử dụng. Nhà trường có phòng nghệ thuật và khu giáo dục thể chất để tổ chức cho trẻ hoạt động nghệ thuật, thể chất đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động giáo dục.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Nhà trường chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học. Trung tâm và điểm trường Púng Bửu, Ca Hâu A, Ca Hâu B chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh như bảo quản, sử dụng có hiệu quả các	Cán bộ quản lý, Giáo viên,	Kế hoạch phát triển nhà trường	Năm học 2019-2020 và các năm	

phòng, lớp học, đồ dùng, đồ chơi hiện có.	Nhân viên		học tiếp theo	
Trong năm học tiếp theo nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch và đề ra những giải pháp cụ thể để huy động các nguồn lực trên địa bàn xã, tranh thủ các nguồn tài trợ, các tổ chức cá nhân để xây dựng thêm phòng cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học, phòng ngủ trong năm học 2021-2022.	Cán bộ quản lý Giáo viên	Kế hoạch xã hội hóa giáo dục; Tờ trình	Năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo	
Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo quản các trang thiết bị, đồ dùng, tại các khối phòng học, có kế hoạch bổ sung trang thiết bị cần thiết cho các khối phòng đa chức năng của nhà trường.	Cán bộ quản lý, Giáo viên, Nhân viên	Kế hoạch kiểm tra nội bộ	Năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo	

Đoàn đánh giá ngoài đề nghị bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể như sau:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Đẩy nhanh tiến độ theo Quyết định số: 2770/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên	Phòng Giáo dục và Đào tạo Cán bộ quản lý	Kế hoạch phát triển nhà trường	Tháng 6 năm 2020.	600.000.000
Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo quản các trang thiết bị, đồ dùng, tại các khối phòng học, có kế hoạch bổ sung trang thiết bị cần thiết cho các khối phòng đa chức	Cán bộ quản lý, Giáo viên, Nhân viên	Kế hoạch kiểm tra nội bộ	Năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo	50.000.000

năng của nhà trường.				
----------------------	--	--	--	--

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1:

- a) Có các loại phòng theo quy định;
- b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;
- c) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

- a) Đảm bảo diện tích theo quy định;
- b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.

Mức 3:

Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có đủ các khối phòng hành chính - quản trị theo quy định: Văn phòng trường; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng; phòng hành chính - quản trị; phòng y tế; phòng bảo vệ; phòng dành cho nhân viên; khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên nhân viên; khu để xe cho cán bộ, giáo viên nhân viên và đảm bảo diện tích theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Các phòng có đủ đồ dùng, trang thiết bị tối thiểu và được thiết kế phù hợp, thuận tiện cho các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường: Không.

Qua khảo sát thực tế đoàn đánh giá ngoài nhận thấy: Phòng dành cho nhân viên là phòng “3 cứng”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh và xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể để nâng cấp tu sửa các hạng mục công trình, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị của các khối phòng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo xin bổ sung kinh phí và huy động các nguồn xã hội hóa, tổ chức từ thiện xây dựng dành cho nhân viên	Cán bộ quản lý Giáo viên Nhân viên	Kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất hàng năm.	Năm 2019 - 2020 và các năm học tiếp theo	140.000.000 đồng

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn

Mức 1:

- a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;
- b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Mức 3:

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường: Bếp ăn của nhà trường có đủ diện tích theo quy định, có khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia thức ăn được thiết kế và tổ chức theo quy trình hoạt động bếp

một chiều, có kho để dự trữ thực phẩm được phân chia theo từng khu vực, đảm bảo thông thoáng, đủ ánh sáng, có tủ lạnh để lưu mẫu thức ăn, đủ dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú tại trường, có đủ đồ dùng để làm vệ sinh và khử trùng. Có đủ nước sạch phục vụ cho sinh hoạt hằng ngày. Hệ thống xử lý rác thải, nước thải hợp vệ sinh.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường: Không.

Qua khảo sát thực tế đoàn đánh giá ngoài nhận thấy: Bếp ăn tại điểm trường Púng Bừa là nhà 3 cứng. Bếp ăn chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN3907:2011 về yêu cầu thiết kế Trường Mầm non.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục phát huy những điểm mạnh, huy động kinh phí từ mọi nguồn để mua sắm, bổ sung, tu sửa trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ nhà bếp, đảm bảo mục đích sử dụng trong công tác cho trẻ ăn bán trú tại trường đạt hiệu quả cao	Cán bộ quản lý	Kế hoạch phát triển nhà trường, từ trình	Đầu năm học 2019 - 2020.	5.000.000 đồng

Đoàn đánh giá ngoài đề nghị bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể như sau:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục phát huy những điểm mạnh, huy động kinh phí từ mọi nguồn để xây dựng bếp ăn tại điểm trường Púng Bừa	Cán bộ quản lý	Kế hoạch phát triển nhà trường, từ trình	Năm học 2019 - 2020.	50.000.000 đồng

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Mức 1:

a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các điểm trường, nhóm, lớp theo quy định. Hằng năm nhà trường tổ chức làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi để phục vụ học tập và vui chơi cho trẻ dưới nhiều hình thức: Chấm đồ dùng đồ chơi theo từng chủ đề, tổ chức Hội thi phụ huynh cùng làm đồ dùng đồ chơi. Các đồ dùng, đồ chơi tự làm ngoài danh mục quy định bảo đảm tính giáo dục, bền đẹp, an toàn, kích thích phù hợp với trẻ. 100% các máy tính được kết nối Internet, Wifi phục vụ cho hoạt động quản lý và các hoạt động giáo dục.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục phát huy những điểm mạnh của nhà trường và làm tốt công tác bàn giao, kiểm kê tài sản, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị hàng năm để có kế hoạch tu sửa, bổ sung và nâng cấp.	Cán bộ quản lý; giáo viên	Biên bản kiểm kê, bàn giao; Danh mục đồ dùng, đồ chơi	Đầu năm, cuối năm học các năm	
Làm tốt công tác tham mưu với các cấp và công tác xã hội hóa giáo dục bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi ngoài trời cho các khu.	Cán bộ quản lý, giáo viên	Kế hoạch tham mưu; Tờ trình...	Năm 2019-2020 và trong các năm học tiếp theo	
Khuyến khích, động viên phụ huynh đóng góp nguyên vật liệu phế thải cùng chung tay với giáo viên làm nhiều đồ dùng, đồ chơi sáng tạo đưa vào hoạt động phong phú.	Giáo viên, cha mẹ học sinh.	Cha mẹ học sinh ủng hộ kinh phí, hiện vật.	Năm 2019-2020 và trong các năm học tiếp theo	
Kiểm tra thường xuyên việc bảo quản thiết bị đồ chơi phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên.	Cán bộ quản lý, giáo viên.	Kế hoạch kiểm tra nội bộ.	Năm 2019-2020 và trong các năm học tiếp theo	

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường: 100% các nhóm lớp trong nhà trường đều có nhà vệ sinh, đảm bảo đầy đủ thiết bị, thuận tiện cho trẻ sử dụng. Có khu vệ sinh riêng biệt dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ diện tích theo quy định. Có hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục phát huy các điểm mạnh, xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa nhà vệ sinh tại các điểm trường. Tham mưu với Ủy ban nhân dân xã và cha mẹ học sinh để có thêm nguồn kinh phí.	Cán bộ quản lý	Kinh phí	Trong năm học 2019-2020.	10.000.000 đồng
Kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên thiết bị nhà vệ sinh, hệ thống cấp nước.	Cán bộ quản lý, Giáo viên	Kinh phí	Trong năm học 2019 - 2020.	5.000.000 đồng

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

* **Đánh giá chung Tiêu chuẩn 3**

- **Điểm mạnh cơ bản của nhà trường:** Nhà trường có diện tích, khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non cụ thể: Có tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường là 5.280 m², diện tích bình quân trên trẻ là 26,5m²/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố; có biển tên trường, khuôn viên có tường rào bao quanh; có hệ thống cống rãnh hợp vệ sinh; sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có cây xanh và được cắt tỉa đẹp, có vườn cây cho trẻ chăm sóc, khám phá; sân chơi đảm bảo an toàn và có đồ chơi ngoài trời theo quy định.

Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ trang trí phù hợp, có đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho cô và trẻ; khối phòng hành chính quản trị (phòng hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng y tế, bảo vệ, phòng dành cho nhân viên, hành chính- quản trị) có đảm bảo theo quy định. Bếp ăn của trường được sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú; đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhà trường có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ; nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm phù hợp.

- **Điểm yếu cơ bản của nhà trường:** Còn 01 phòng dành cho nhân viên là 3 cứng; 04 điểm trường hàng rào bằng lưới B40 và cây xanh (Hua Thanh, Ca Hau A, Ca Hau B, Púng Bử), 01 bếp ăn 3 cứng (Púng Bử).

- **Kiến nghị đối với nhà trường:** Tham mưu với các cấp trong thời gian tới xây dựng bổ sung, cải tạo, nâng cấp các công trình (phòng ngủ, phòng dành cho nhân viên, nhà để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, bếp ăn tại điểm trường, tường bao,...).

IV. TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

1. Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm/lớp, của trường được thành lập và hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo năm học và tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Phối kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ và hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; tuyên truyền, hướng dẫn, chủ trương chính sách về giáo dục tới các bậc phụ huynh. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu: *Đoàn đồng ý với điểm yếu của nhà trường là: Không có.*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục duy trì Ban đại diện cha mẹ trẻ của trường, của mỗi lớp vào mỗi năm học và duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ. Chọn cử những thành viên là cha mẹ trẻ có tinh thần trách nhiệm và khả năng giao tiếp để tuyên truyền vận động tới cộng đồng về công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại trường mầm non tham gia Ban đại diện cha mẹ trẻ. Điều chỉnh quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ hàng năm cho phù hợp.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Đoàn đồng ý với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường xác định công tác giáo dục là của toàn Đảng, toàn dân, mọi tổ chức đoàn thể, vì vậy ngay từ đầu mỗi năm học nhà trường đã tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, nhằm nâng cao các điều kiện về cơ sở vật chất trường lớp đáp ứng với yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương và các lực lượng xã hội huy động các nguồn lực đóng góp công lao động, vật liệu để xây dựng cảnh quan trường lớp sạch đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động. Trong 5 năm qua Quỹ trò nghèo vùng cao hỗ trợ 231.676.000 đồng tiền ăn cho trẻ và 4.230.000 đồng tổ chức tết tết niên cho trẻ; Nhóm thiện nguyện Lạc Hồng hỗ trợ 200.000.000 đồng (trong đó tiền mặt 180.000 xây 1 lớp học điểm trường Ca Hau A, Đồ chơi, bàn ghế, quần áo, ba lô trị giá 20.000.000); Nhóm cầu giấy Yêu thương hỗ trợ 350.000.000 đồng (trong tiền mặt 345.000.000 đồng xây 3 phòng học, 1 nhà công vụ, 1 nhà vệ sinh điểm Hua Thanh và quần áo, ba lô trị giá 5.000.000 đồng); Công ty xi măng Điện Biên hỗ trợ: 2 tấn xi măng lát nền nhà 01 phòng lớp học, 01 phòng ngủ, 01 phòng công vụ điểm trường Na Láy; Đoàn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tây Trang hỗ trợ (3.000.000 đồng tiền mặt và 215 xuất quà để tổ chức trung thu cho trẻ, 12 khối cát, 132 ngày công lao động đổ sân bê tông điểm trường Púng Bửu, lát nền nhà vệ sinh điểm Na Láy, điểm Hua Thanh, điểm Con Cang, làm nhà bếp điểm Hua Thanh, 350 viên gạch xây hố rác nổi cho 5 điểm trường). Phối hợp có hiệu quả với các tổ chức cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với

truyền thống của địa phương. Nhiều năm qua nhà trường đều đạt danh hiệu trường có đời sống văn hóa tốt.

2. Điểm yếu: *Đoàn đồng ý với điểm yếu của nhà trường là:* Không có.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Trong năm học 2019- 2020 và các năm học tiếp theo tham mưu với cấp ủy Đảng chính quyền và các tổ chức đoàn thể của địa phương để được hỗ trợ nguồn kinh phí đầu tư cho những hoạt động giáo dục hằng năm của nhà trường. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục, Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức, đoàn thể địa phương tổ chức các hoạt động của nhà trường và có thêm nhiều hình thức phối hợp, giao lưu, tổ chức các cuộc thi gắn với nhiệm vụ của năm học để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh hơn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

*** Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 4**

- **Điểm mạnh cơ bản của nhà trường:** Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường. Các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm, lớp và hoạt động theo đúng Điều lệ; công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ luôn được nhà trường chú trọng và thông qua nhiều hình thức: các cuộc họp phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp, pa nô áp phích, góc tuyên truyền của các lớp. Giáo viên phụ trách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thường xuyên trao đổi thông tin của trẻ trong ngày về tình hình ăn, ngủ và các hoạt động khác với cha mẹ học sinh; nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, có nhiều hình thức phối hợp đối với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội ở địa phương, góp phần giáo dục nhận thức cho trẻ về bản sắc văn hóa dân tộc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn liền với đặc thù văn hóa địa phương, trẻ được học và chơi các trò chơi dân gian, hát các bài hát dân ca của các dân tộc trên địa bàn.

Nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Từ năm học 2015-2016 đến nay nhà trường đã huy động từ các tổ chức, cá nhân từ thiện hỗ trợ nhà trường xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ nhà trẻ với số tiền trên 800

triệu đồng, cụ thể: Nhóm thiện nguyện Cầu Giấy yêu thương hỗ trợ làm 03 phòng học, 01 phòng công vụ, 01 nhà vệ sinh lắp ghép, quần áo và ba lô cho trẻ tại điểm trường Hua Thanh trị giá 350 triệu đồng; Nhóm thiện nguyện Lạc Hồng hỗ trợ 200 triệu đồng để làm nhà lớp học tại điểm trường Ca Hưu A; Công ty xi măng Điện Biên 2 tấn xi măng; Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang tổ chức Tết Trung thu cho các cháu 215 suất quà và 3 triệu đồng, 12 khối cát, 132 ngày công lao động, 350 viên gạch; “Quỹ trò nghèo vùng cao” hỗ trợ trẻ nhà trẻ ăn bán trú tại trường là 231 triệu đồng.

- **Điểm yếu cơ bản của nhà trường:** Không.

- **Kiến nghị đối với nhà trường:** Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền duy trì số lượng học sinh ra lớp, duy trì và nâng cao tỷ lệ trẻ chuyên cần để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; bổ sung người nấu ăn cho trẻ.

V. HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Mức 1:

a) *Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;*

b) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường;*

c) *Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

a) *Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;*

b) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

a) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;*

b) *Hàng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh: Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, theo kế hoạch, phát triển Chương trình do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp theo quy định về chuyên môn của các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, phù hợp với thực tế của nhà trường có định kỳ rà soát, đánh giá và điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng nhu cầu và khả năng, hứng thú của trẻ. Nhà trường tổ chức định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên, chất lượng trẻ để có kế hoạch điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Nhà trường chưa thực hiện được nội dung tham khảo chương trình giáo dục các nước trong khu vực và thế giới.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/ công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Nhà trường tiếp tục chỉ đạo, tư vấn, kiểm tra, rà soát hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch, phát triển chương trình Giáo dục mầm non, lựa chọn các nội dung giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ và điều kiện thực tế của từng nhóm, lớp.	Cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên cốt cán	Chương trình Giáo dục mầm non; Bồi dưỡng chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên	Trong năm học và các năm tiếp theo	
Tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới vào tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục	Cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên cốt cán	Bồi dưỡng chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên theo Chương trình giáo dục của Bộ giáo dục và đào	Trong năm học và các năm tiếp theo	

của nhà trường		tạo, của nhà trường		
----------------	--	---------------------	--	--

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mức 1:

a) *Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;*

b) *Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;*

c) *Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi".

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh: Nhà trường đã vận dụng linh hoạt các phương pháp tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ theo độ tuổi của các nhóm lớp và điều kiện thực tế. Xây dựng trường mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tích cực tôn tạo cảnh quan môi trường tạo sự đa dạng các khu vực, môi trường mở phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm theo phương châm "Chơi mà học, học bằng chơi". Giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của lớp. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học đảm bảo theo chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với độ tuổi, nhu cầu, hứng thú của trẻ.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục duy trì điểm mạnh tham mưu và triển khai áp dụng có hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương.	Cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên cốt cán	Kế hoạch giáo dục của nhà trường, của trẻ.	Trong năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo.	
Chỉ đạo giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong công tác xây dựng, tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội học tập vui chơi và trải nghiệm.	Cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên cốt cán	Kế hoạch giáo dục nhà trường của các lớp	Trong năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo	

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc, sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ được cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần cho trẻ;

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3: Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của trường là: Hằng năm nhà trường đã phối kết hợp với trạm y tế xã Na U, tổ chức các hoạt động khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học cho trẻ, phối hợp thực hiện các chương trình chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Nhà trường chú trọng tới công tác tuyên truyền, tư vấn cho cha mẹ trẻ về cách chăm sóc trẻ khoa học tại gia đình, các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần. 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định, hàng năm tỷ lệ trẻ có sự phát triển ở kênh bình thường đạt từ 95% trở lên. Nhà trường căn cứ trên kết quả đánh giá chất lượng cân đo, đã triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch phục hồi dinh dưỡng cho 100% trẻ suy dinh dưỡng, hằng năm đánh giá so với kết quả đầu năm học phục hồi đạt trên 80%, nhà trường không có trẻ béo phì.

2. Điểm yếu: Đoàn nhất trí là không có điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/ công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp với các cơ sở y tế trong việc khám sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.	Cán bộ quản lý, giáo viên, y tế xã	Quy chế phối hợp giữa nhà trường và trạm y tế xã Na U	Trong năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo	
Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn	Cán bộ quản lý, giáo viên,	Các công văn hướng dẫn	Trong năm học 2019-	

thực phẩm.	y tế.	thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm	2020 và các năm tiếp theo.	
Phối kết hợp có hiệu quả với cha mẹ trẻ tổ chức tốt ăn bán trú cho trẻ, cải thiện bữa ăn cho trẻ bị suy dinh dưỡng	Cán bộ quản lý, giáo viên, y tế.	Kế hoạch y tế.	Trong năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo.	
Tích cực xây dựng môi trường rèn luyện thể chất, tạo điều kiện cho trẻ thực hành, luyện tập thể chất. Chú trọng giáo dục dinh dưỡng cho trẻ, rèn cho trẻ một số kỹ năng lao động, vệ sinh tự phục vụ phù hợp độ tuổi.	Cán bộ quản lý, giáo viên, y tế.	Kế hoạch truyền thông	Trong năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo.	

Qua khảo sát thực tế đoàn đề nghị nhà trường bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng của trường như sau: Tăng cường công tác phối hợp với phụ huynh học sinh trong chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì và nâng cao tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80% ;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến độ đạt ít nhất 80%

Mức 3:

a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến độ đạt ít nhất 85%.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh của trường là: Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền tới các phụ huynh và cộng đồng huy động trẻ ra lớp. Tỷ lệ chuyên cần hằng năm đối với trẻ 5 tuổi đạt 98% trở lên, trẻ dưới 5 tuổi đạt từ 92% trở lên. Hằng năm nhà trường có 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non. Có hồ sơ quản lý trẻ em học hòa nhập theo quy định.

2. Điểm yếu: Đoàn nhất trí là không có điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường:

Giải pháp/ công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo tiếp tục huy động trẻ ra lớp đảm bảo chỉ tiêu giao, nâng cao tỷ lệ trẻ chuyên cần, tỉ lệ trẻ hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non.	Cán bộ quản lý, giáo viên, y tế	Quyết định giao biên chế số lớp, số học sinh hàng năm.	Trong năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo	
Chỉ đạo giáo viên phối	Cán bộ quản	Kế hoạch giáo	Trong năm	

hợp chặt chẽ với y tế để theo dõi đánh giá sự tiến bộ của trẻ khuyết tật học hòa nhập	lý, giáo viên, y tế	dục trẻ khuyết tật học hòa nhập.	học 2019-2020 và những năm học tiếp theo	
---	---------------------	----------------------------------	--	--

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

* Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 5

- **Điểm mạnh cơ bản của trường:** Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non và xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình phù hợp quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ. Định kì rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường; tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập.

Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: Nhà trường phối hợp với y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học. Trẻ khuyết tật được theo dõi, đánh giá có tiến bộ.

Nhà trường đã tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua giờ đón, trả trẻ, qua họp phụ huynh; qua hình ảnh tuyên truyền...

Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

Kết quả giáo dục: Tỷ lệ chuyên cần của trường hằng năm đạt 98% đối với trẻ 5 tuổi; 92% đối với trẻ dưới 5 tuổi. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng 95,4%, chiều cao: 94,9%. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%.

- **Điểm yếu cơ bản của trường:** Nhà trường còn 4,6% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, 5,1% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi.

- **Kiến nghị đối với trường:** Nâng cao chất lượng xây dựng và phát triển Chương trình nhà trường, phát huy có hiệu quả môi trường giáo dục trong và ngoài

lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng, hứng thú của trẻ; tăng cường các biện pháp để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

PHẦN III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trường Mầm non xã Na Ú đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên. Cùng với sự nỗ lực cố gắng và phấn đấu không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường Mầm non xã Na Ú đã đạt được những kết quả, thành công tốt đẹp. Công tác quản lý, chỉ đạo của nhà trường ngày càng được nâng lên, các đoàn thể trong nhà trường đã đi vào nề nếp, các hoạt động, phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn yêu nghề, mến trẻ, yên tâm công tác, có ý thức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực của bản thân. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, của phụ huynh trong toàn trường. Ủng hộ, mua sắm bổ sung trang thiết bị, phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, khẳng định vị thế và uy tín từng bước đưa nhà trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

Trường đã thực hiện công tác tự đánh giá một cách khoa học, khách quan, trung thực theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả chăm sóc giáo dục trẻ chính là những tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan, trung thực nhất về chất lượng giáo dục trẻ.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, nhà trường vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Trên cơ sở đó, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bổ sung, điều chỉnh một cách phù hợp nhằm khắc phục hạn chế, tồn tại, đồng thời phát huy các thành tích đã đạt được, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đối chiếu kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường đã đạt được so với các mức và tiêu chuẩn quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, kết quả đạt được cụ thể như sau:

Mức 1:

Tổng số tiêu chí: 25 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

Mức 2:

Tổng số tiêu chí: 25 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

Mức 3:

Tổng số tiêu chí: 19 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 11 tiêu chí, đạt tỷ lệ 57,9%.

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khảo sát chính thức của Đoàn đánh giá ngoài, đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Trường Mầm non xã Na U, huyện Điện Biên đủ điều kiện đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quyết định đạt chuẩn chất lượng cấp độ 2 và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1./.

Điện Biên, ngày 07 tháng 5 năm 2020

TRƯỞNG ĐOÀN

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

Lò Thị Thời